

Số: 01/2025/QĐCNHGT-DS

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của ông Đoàn Ngọc Ng, Đoàn Ngọc Gi, Đoàn Ngọc D, Đoàn Lan H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp về thừa kế tài sản đề ngày 28/7/2025 của ông Đoàn Ngọc Ng.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 28 tháng 8 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Ông Đoàn Ngọc Ng, sinh ngày 15/10/1950; Địa chỉ: Tổ A, phường T, tỉnh Thái Nguyên; ĐKKHKT: Tổ dân phố Th, phường B, tỉnh Hà Tĩnh; Số CCCD: 042050005xxx, cấp ngày 31/8/2021, nơi cấp: Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội;

- *Người bị kiện:* Ông Đoàn Ngọc Gi, sinh ngày 15/9/1989; Địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường B, tỉnh Hà Tĩnh; Số CCCD: 042089002xxx, cấp ngày 17/4/2021, nơi cấp: Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Đoàn Lan H - Sinh năm 1956; Địa chỉ: SN B, đường C, Tổ dân phố C, phường Thanh Sen, tỉnh Hà Tĩnh

+ Bà Lê Thị Xuân, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường B, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Ông Đoàn Ngọc D, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường B, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; Địa chỉ: Tổ A, phường T, tỉnh Thái Nguyên; ĐKKHKT: Tổ dân phố Th, phường B, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Bà Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường B, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 8 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 8 năm 2025, cụ thể như sau:

Các bên tham gia hòa giải cùng thống nhất đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận chia thửa đất số 56, tờ bản đồ số 15 có tổng diện tích 499m² (đã trừ đi 60,8 m² còn lại 438,2m²) tại Tổ dân phố Th, phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (nay là Tổ dân phố Th, phường B, tỉnh Hà Tĩnh) được tách thành 03 thửa như sau:

+ Ông Đoàn Ngọc Ng được quyền quản lý, sử dụng và thực hiện quyền của chủ sở hữu tài sản đối với thửa đất số 650, tờ bản đồ số 15 có diện tích 108,9m² tại Tổ dân phố Th, phường B, tỉnh Hà Tĩnh và tài sản gắn liền trên đất. Có ranh giới, tứ cận như sau:

Phía Đông giáp đất ông Đoàn Ngọc D có chiều dài 14,68m;

Phía Nam giáp đường nhựa rộng 1,63 + 1,93 + 10,86 m;

Phía Tây giáp đất ông Nguyễn Thế H 4,54 m;

Phía Bắc giáp đất ông Nguyễn Thế H 11,46 m.

+ Ông Đoàn Ngọc D được quyền quản lý, sử dụng và thực hiện quyền của chủ sở hữu tài sản đối với thửa đất số 651, tờ bản đồ số 15 có diện tích 142,2m² tại Tổ dân phố Th, phường B, tỉnh Hà Tĩnh và tài sản gắn liền trên đất. Có ranh giới, tứ cận như sau:

Phía Đông giáp đất ông Đoàn Ngọc Gi có chiều dài 21,43m;

Phía Nam giáp đường nhựa 4,48 + 3,64 m;

Phía Tây giáp đất ông Đoàn Ngọc Ng dài 14,68m;

Phía Bắc giáp đất ông Nguyễn Thế H 9,09m

+ Ông Đoàn Ngọc Gi được quyền quản lý, sử dụng và thực hiện quyền của chủ sở hữu tài sản đối với thửa đất số 652, tờ bản đồ số 15 có diện tích 187,1m² tại Tổ dân phố Th, phường B, tỉnh Hà Tĩnh và tài sản gắn liền trên đất. Có ranh giới, tứ cận như sau:

Phía Đông giáp đường bê tông có chiều dài 12,40m;

Phía Nam giáp đường nhựa 2,76 + 1,36 + 4,75 + 6,58m;

Phía Tây giáp đất ông Đoàn Ngọc D có chiều dài 21,43m;

Phía Bắc giáp đất bà Đặng Thị V 3,06 + 3,09 + 0,78 + 3,72m

2. Hiện thửa đất và tài sản trên đất không có tranh chấp với bên thứ ba.

Đất ở theo hạn mức quy định của pháp luật được chia theo tỷ lệ với diện tích đất được chia cho các bên tham gia hòa giải. Đất ở ngoài hạn mức, các bên tham gia hòa giải tự liên hệ với cơ quan có thẩm quyền tiến hành xác định.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo,

kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 3 - Hà Tĩnh;
- THADS khu vực 3 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA, TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lương Sỹ Nam